

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số của Thông tấn xã Việt Nam**  
**giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030**

**TỔNG GIÁM ĐỐC THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM**

*Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 09 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ chương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của TTXVN;*

*Căn cứ Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";*

*Căn cứ Quyết định số 1010a/QĐ-TTX ngày 28/12/2020 của Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam(TTXVN) về việc bổ sung nhiệm vụ của Ban chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử của TTXVN;*

*Căn cứ Quyết định 115/QĐ-TTX ngày 01/02/2021 của Tổng Giám đốc TTXVN về việc kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử TTXVN; Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Tin học, Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Thông tấn,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này “Kế hoạch chuyển đổi số của Thông tấn xã Việt Nam giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Giám đốc Trung tâm Tin học, Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật thông tấn, Chánh Văn phòng và Thủ trưởng các đơn vị trong ngành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Lãnh đạo TTXVN;
- Như điều 3;
- Lưu VT.



**Nguyễn Tuấn Hùng**



**KẾ HOẠCH**  
**CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA TTXVN GIAI ĐOẠN 2021-2025,**  
**ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/QĐ-TTX ngày 10 tháng 12 năm 2021  
của Tổng Giám đốc TTXVN)*

## **I-BỐI CẢNH CHUNG**

Cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ 4 là cuộc cách mạng số, thông qua các công nghệ như Internet vạn vật (IoT – Internet of Things), trí tuệ nhân tạo (AI - Artificial Intelligence), thực tế ảo (VR), thực tại ảo (AR - Augmented Reality), mạng xã hội, điện toán đám mây, di động, phân tích dữ liệu lớn (SMAC - Social, Mobile, Analytics and Cloud)... để chuyển hóa toàn bộ thế giới thực thành thế giới số.

Cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ 4 diễn ra mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực, với sự xuất hiện của công nghệ có trí tuệ nhân tạo mang lại nhiều ứng dụng trong xã hội, nhiều lĩnh vực của đời sống, đặc biệt là các quốc gia đang phát triển như Việt Nam.

**Trong lĩnh vực thông tin, báo chí, cách mạng công nghiệp 4.0** tác động mạnh mẽ vào tất cả các yếu tố căn bản của nền báo chí truyền thông từng quốc gia, với 3 yếu tố căn bản: nhà sản xuất sản phẩm báo chí truyền thông, sản phẩm báo chí truyền thông - như là một hàng hóa, dịch vụ và sự biến đổi sâu sắc các nhóm công chúng truyền thông.

Cách mạng 4.0 tạo ra một lớp công chúng tương thích của thời kỳ truyền thông số. Chẳng hạn, thay bằng tiếp cận với các tờ báo in, kênh phát thanh hay truyền hình thuần túy, công nghệ thực tại ảo (VR) và thực tại tăng cường (AR), hình thành “báo nhúng” giờ đây, công chúng có thể tiếp nhận thông tin bằng cả cơ quan xúc giác và cảm xúc của mình, bởi họ như được tham gia chính vào thời điểm xảy ra sự kiện trong không gian ảo 3 chiều hay 4 chiều, nơi có thể tái hiện lại sự kiện, các nhân vật, âm thanh, tiếng động cũng được mô phỏng lại theo đúng ở hiện trường. Công nghệ cảm ứng, sự phát triển của hạ tầng viễn thông, công nghệ 3G, 4G phát triển, song song với nó là mạng xã hội thịnh hành, thân thiện với người dùng, làm tăng đột biến số công chúng tiếp cận với thông tin qua thiết bị thông minh.

Điều quan trọng là cách mạng công nghệ làm xuất hiện các dòng sản phẩm hàng hóa và thay đổi cả tiêu chí về sáng tạo nội dung báo chí, làm biến đổi giá trị nội dung báo chí đối với nhà quảng cáo. Những bài bình luận nghiêm túc nhưng dài dòng nay thiếu sức hút công chúng, thay vào đó là thông tin đồ họa và các loại hình sản phẩm báo chí đa phương tiện, chẳng hạn như các siêu tác phẩm số (mega-stories), các clip dạng live-stream trên mạng xã hội, hay các bản rap-news (bản tin rap)...

Khách hàng - công chúng, giá trị giáo dục, tư tưởng, giá trị kinh tế và giải trí của sản phẩm báo chí truyền thông cùng thay đổi tất yếu dẫn đến sự thay đổi của nhà sản xuất báo chí truyền thông. Các cơ quan báo chí, bộ phận truyền thông trong các tổ chức, các doanh nghiệp truyền thông buộc phải thay đổi quy trình sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức sản xuất kinh doanh.

Trong khi đó, những năm gần đây

Trước sự tác động ngày càng mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tới tất cả các lĩnh vực từ kinh tế, văn hóa, xã hội đến chính trị, quốc phòng, an ninh và môi trường..., Đảng, Nhà nước và Chính phủ đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách nhằm tiếp cận và chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Cụ thể:

Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 2 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Chỉ thị số 16-CT/TTg ngày 4 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

## **II. HIỆN TRẠNG CỦA CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI TTXVN**

### **1. Về chính sách và thực tế triển khai công nghệ thông tin (CNTT)**

TTXVN đã ban hành nhiều văn bản làm cơ sở tiền đề cho cho phát triển CNTT và chuyển đổi, như:

- Khung kiến trúc Chính phủ điện tử TTXVN tế phiên bản 1.0 ngày 22/8/2018, cập nhật Khung kiến trúc Chính phủ điện tử TTXVN phiên bản 2.0 ngày 31/3/2021 nhằm tăng cường khả năng kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ sử dụng lại thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin đồng bộ; tăng cường chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính.

- Quyết định số 13/QĐ - TTXVN ngày 20/8/2009, về việc Ban hành Quy chế Bảo mật hệ thống thông tin của Thông tấn xã Việt Nam.

- Quyết định số 02/QĐ-TTXVN Ngày 22/01/2019 TTXVN ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số tại TTXVN.

Về triển khai thực tế, TTXVN là tổ chức đầu tư rất sớm cho phát triển các ứng dụng CNTT trong hoạt động nghiệp vụ báo chí. Từ đầu những năm 1990 TTXVN đã xây dựng các phần mềm soạn thảo trên máy tính cũng như thực hiện thu phát thông tin trên môi trường số và điện tử để phục vụ công tác của ngành. Tiếp đó đã có rất nhiều ứng dụng CNTT được đầu tư, phát triển nhằm phục vụ từng nhiệm vụ cụ thể. Riêng đối với công tác sản xuất thông tin, hiện tại toàn bộ các đơn vị sản xuất tin nguồn của TTXVN được trang bị hệ thống phần mềm tác nghiệp dùng chung do TTXVN đầu tư phát triển và giữ bản quyền. Các đơn vị tòa soạn của TTXVN cũng đã thực hiện tin học hóa toàn bộ quy trình sản xuất. Hầu hết tòa soạn đã được xây dựng các báo hoặc trang thông tin điện tử cùng với các hệ quản trị nội dung đi kèm. Đối với nhiệm vụ chỉ đạo thông tin, việc hỗ trợ công tác điều hành sản xuất thông tin đã được xây dựng trong các hệ thống tác nghiệp trực tuyến.

Nhiều công nghệ về điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo đang được ứng dụng tại TTXVN tuy quy mô còn nhỏ như: Chatbot thông minh, nhận dạng tiếng nói, tổng hợp tiếng nói, nhận dạng hình ảnh...

TTXVN cũng đang tập trung triển khai 3 hoạt động ứng dụng CNTT:

- *Hoạt động 1.* Ứng dụng trí tuệ nhân tạo nâng cao khả năng phổ biến thông tin và tiếp cận độc giả trên các kênh thông tin điện tử chính của Thông tấn xã Việt Nam.
- *Hoạt động 2.* Ứng dụng công nghệ thông minh, hiện đại hóa hệ tác nghiệp thông tin đa phương tiện của Thông tấn xã Việt Nam.
- *Hoạt động 3.* Phát triển các hệ thống tự động hóa, kết nối dịch vụ số hóa và định danh điện tử trong hệ thống hành chính quốc gia cũng như để tạo ra các kênh thông tin mới của Thông tấn xã Việt Nam.

## **2. Về hạ tầng, nền tảng kỹ thuật CNTT**

TTXVN đã bước đầu xây dựng trung tâm dữ liệu chính tại Hà Nội và Trung tâm dữ liệu dự phòng tại TP. Hồ Chí Minh, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho việc lưu trữ, quản lý, khai thác dữ liệu tập trung. Về cơ bản, hạ tầng máy chủ tại các trung tâm dữ liệu được đầu tư khá tốt. Hệ thống máy chủ hiện nay của TTXVN đã được xây dựng trên nền tảng ảo hóa và được quy hoạch trên các cụm phần cứng hiệu suất cao, kết nối với các hệ thống lưu trữ SAN với kiến trúc mở và mềm dẻo.

Tương tự về an toàn thông tin, hiện tại, để bảo vệ trung tâm dữ liệu, TTXVN đã tổ chức được hệ thống đảm bảo an toàn thông tin nhiều lớp, sử dụng kết hợp các tường lửa, thiết bị phát hiện và chống tấn công, hệ thống giám sát, cảnh báo kết hợp với quy trình quản lý an toàn thông tin theo tiêu chuẩn ISO27001.

Về hệ thống mạng kết nối: Sau một quá trình nâng cấp, mở rộng, hệ thống mạng TTXVN đã được kết nối rộng khắp giữa các tòa nhà chính của TTXVN

trên cả 3 miền và kết nối với mạng Internet tốc độ cao. Hệ thống mạng đang vận hành tương đối ổn định, hiệu suất cao.

TTXVN cũng đã xây dựng được các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong đó được chia thành 3 khối chính là: CSDL tác nghiệp, CSDL tư liệu số hóa và CSDL báo điện tử.

### **3. Về triển khai Chính phủ điện tử**

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, hướng tới phát triển Chính phủ điện tử là xu thế tất yếu, là mô hình phổ biến của các quốc gia. TTXVN là cơ quan trực thuộc Chính phủ, đã tham gia xây dựng Chính phủ điện tử từ Đề án 112. Kết quả bước đầu đã xây dựng, duy trì và phát triển được trung tâm tích hợp dữ liệu với hệ thống phần mềm dùng chung bao gồm: phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc; Trang thông tin điều hành tác nghiệp; phần mềm quản lý nhân sự và hệ thống giao ban trực tuyến.

Thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ ngày 14/10/2015 về Chính phủ điện tử, đến nay công tác xây dựng Chính phủ điện tử tại TTXVN đang bước sang một giai đoạn mới, trong đó đang tập trung thực hiện các nhiệm vụ được đề ra theo Nghị Quyết 17/NQ-CP của Chính phủ và các văn bản khác như Quyết định 28/2018/QĐ-TTg của Thủ Tướng Chính phủ và Nghị định 30/2020/NĐ-CP của Chính phủ về công tác văn thư lưu trữ, Đề án Chuyển đổi số quốc gia, cụ thể:

*Về chính sách, TTXVN đã ban hành các văn bản phục vụ xây dựng Chính phủ điện tử như:*

- Ban hành bộ mã định danh các đơn vị của TTXVN theo quyết định số 37/QĐ-TTX ngày 03/10/2016.

- Ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Thông tấn xã Việt Nam phiên bản 1.0 theo Quyết định số 14/QĐ-TTX ngày 22/08/2018.

- Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử của Thông tấn xã Việt Nam theo Quyết định số 17/QĐ-TTX ngày 19/09/2018.

- Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai chữ ký số chuyên dụng tại Thông tấn xã Việt Nam theo quyết định số 01/QĐ-TTX ngày 22/01/2019.

- Quyết định ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số tại Thông tấn xã Việt Nam theo quyết định số 02/QĐ-TTX ngày 22/01/2019.

- Quyết định ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử trong các đơn vị trực thuộc Thông tấn xã Việt Nam theo quyết định số 03/QĐ-TTX ngày 27/02/2019.

- Ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử TTXVN phiên bản 2.0 theo Quyết định số 12/ QĐ-TTX ngày 31/2/2021, trong đó hướng đến mục tiêu từng bước hình thành văn phòng, cơ quan số nhằm mục tiêu đón đầu xu hướng công nghệ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác điều hành, quản trị

Về tổ chức xây dựng hệ thống thông tin Chính phủ điện tử, TTXVN đã thực hiện các công việc cụ thể:

- Đưa Hệ thống thông tin quản lý hành chính vào Trung tâm tích hợp dữ liệu của ngành, sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật về CNTT, sẵn sàng cho việc kết nối liên thông và chuyển đổi số.

- Từng bước triển khai các hệ thống thống, CSDL phục vụ triển khai CPĐT TTXVN theo lộ trình.

## **II.MỤC TIÊU CỦA CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI TTXVN**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Đảm bảo việc triển khai thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 phù hợp với điều kiện thực tiễn của TTXVN.

Ứng dụng, khai thác công nghệ số, dữ liệu số và các công cụ thông minh trong đa dạng các hoạt động của ngành; tập trung vào các khâu: nâng cao hiệu quả điều hành, quản trị, thu thập, phân phối và xử lý thông tin nhằm gia tăng hiệu quả trong quản lý, điều hành và sản xuất thông tin, đảm bảo chất lượng thông tin và xây dựng được các mô hình truyền thông mới. Hướng tới mục tiêu chung là xây dựng TTXVN thành cơ quan thông tấn đa phương tiện chủ lực quốc gia.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1 Mục tiêu cơ bản đến 2025**

##### **a) Hiện đại hóa hạ tầng CNTT**

- Mạng diện rộng (WAN) của TTXVN sử dụng kênh truyền cáp quang dùng riêng (có dự phòng) kết nối 03 trụ sở có tốc độ 01 Gbps và với Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Hình thành mạng lưới trung tâm dữ liệu dự phòng nhiều điểm, đáp ứng 80% nhu cầu lưu trữ, tính toán và xử lý dữ liệu của TTXVN, có tính sẵn sàng, độ ổn định cao; 80% máy chủ sử dụng công nghệ ảo hóa.

- Hoàn thiện 100% các nền tảng định danh, xác thực một lần.

- Hoàn thiện hệ thống thanh toán điện tử, đáp ứng 90% nhu cầu thanh toán, giao dịch điện tử TTXVN.

- 100% các hệ thống thông tin quan trọng của TTXVN được bảo vệ theo mô hình 4 lớp.

b) Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và Chính phủ điện tử

- 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% phần mềm quản lý văn bản và điều hành được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ việc gửi, nhận văn bản điện tử; 90% văn bản trao đổi với các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

- 100% chỉ số phát triển ngành được kịp thời cập nhật và trình chiếu trên bảng hiển thị số liệu (dashboard).

- Cập nhật CPĐT TTXVN đảm bảo tính khả thi, phù hợp xu hướng và công nghệ. Gắn chặt ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, thay đổi lề lối làm việc. Về cơ bản triển khai giải pháp tổng thể xây dựng hệ thống công nghệ thông tin hướng tới tiêu chuẩn văn phòng không giấy tờ, các tài liệu, thông tin được lưu trữ ảo hóa, sẵn sàng phục vụ khai thác mọi lúc, mọi nơi; hình thành văn phòng, cơ quan số hóa.

- Hoàn thành nền tảng kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu giữa các HTTT, CSDL trong TTXVN; Đảm bảo kết nối trực tiếp với các Bộ, ngành, địa phương (khi cần) hoặc thông qua nền tảng kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia.

c) Xây dựng, ứng dụng công nghệ thông minh trong nghiệp vụ chuyên ngành báo chí-truyền thông.

- Xây dựng hệ thống chuyển đổi văn bản sang tiếng nói đa ngữ riêng của TTXVN đáp ứng trên 50% số lượng ngoại ngữ đang được sử dụng tại TTXVN, có thể sử dụng chung trên tất cả các kênh thông tin điện tử của ngành.

- Xây dựng và chuẩn hóa hệ thống chia sẻ, kết nối thông tin và nội dung số của TTXVN, đảm bảo khả năng kết nối đến các nền tảng phân phối nội dung quốc tế lớn, nhằm thực hiện chức năng thông tấn nhà nước trong việc đăng, phát thông tin, văn kiện chính thức của Đảng và Nhà nước; cung cấp thông tin phục vụ yêu cầu lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước; thu thập, phổ biến thông tin bằng các loại hình báo chí và truyền thông đa phương tiện phục vụ các cơ quan thông tin đại chúng, công chúng và các đối tượng khác trong và ngoài nước.

- Bước đầu xây dựng công cụ và nền tảng tổng hợp, phát hiện và kiểm chứng thông tin nhằm thực hiện nhiệm vụ công bố những quan điểm chính thống của Nhà nước về các vấn đề thời sự; chỉnh hướng những thông tin không phù hợp với lợi ích quốc gia; phản bác, cải chính, những thông tin sai lệch; khi cần thiết ra tuyên bố bác bỏ những thông tin có dụng ý xuyên tạc.

- Thu thập, số hóa, chuẩn hóa các sản phẩm thông tin báo chí và truyền thông đa phương tiện của TTXVN nhằm sẵn sàng nền tảng dữ liệu, tạo ra các sản phẩm giá trị gia tăng, hướng tới thực hiện lưu trữ tư liệu thông tin; xây dựng ngân hàng dữ liệu thông tin; quản lý tư liệu ảnh quốc gia và tổ chức khai thác các nguồn tư liệu này.

## **2.2 Mục tiêu cơ bản đến năm 2030**

a) 100% hồ sơ công việc của TTXVN được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

b) 100% hoạt động điều hành, quản trị, giám sát nghiệp vụ của TTXVN được thực hiện thông qua môi trường số, báo cáo trực tuyến và hệ thống thông tin quản lý ngành.

c) Ứng dụng các công nghệ dịch máy và chuyển đổi tiếng nói, xây dựng hệ thống thực hiện nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi bằng tiếng nói và chữ viết của các dân tộc thiểu số.

d) Hình thành thành và khai thác ngân hàng dữ liệu thông tin và quản lý tư liệu ảnh quốc gia.

e) Xây dựng Trung tâm kiểm chứng thông tin quốc gia.

f) Tham gia đầy đủ và sẵn sàng khai thác, cung cấp, chia sẻ thông tin đầy đủ trong hệ thống thông tin dữ liệu quốc gia; các hệ thống thông tin trong hệ thống hành chính nhà nước (khi cần).

g) Tích lũy, làm giàu tài nguyên dữ liệu nội bộ TTXVN sẵn sàng cho triển khai các công cụ phân tích dữ liệu “hỗ trợ ra quyết định” nâng cao hiệu quả và chất lượng tác điều hành, quản lý.

h) Ứng dụng, phát triển các công cụ phân tích dữ liệu nhằm hỗ trợ ra quyết định nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành, quản trị.

## **II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ ƯU TIÊN CHUYỂN ĐỔI SỐ**

### **1. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số**

#### **1.1 Chuyển đổi nhận thức**

a) Đẩy mạnh tuyên truyền trong và ngoài TTXVN nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về vai trò và lợi ích của chuyển đổi số nói chung và vai trò chuyển đổi số của ngành.

b) Thúc đẩy, tạo điều kiện việc nghiên cứu, sáng tạo, và thử nghiệm các công nghệ số tại TTXVN. Tham gia mạng lưới nghiên cứu khoa học và sáng tạo trong phát triển công nghệ số trong báo chí-truyền thông.

c) Tổ chức các sự kiện về chuyển đổi số của TTXVN nhằm cung cấp thông tin cũng như thu hút sự quan tâm trong nội bộ ngành cũng như của doanh nghiệp, cộng đồng.

d) Biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong chuyển đổi số TTXVN.

### **1.2 Xây dựng, kiện toàn chính sách, quy định**

a) Ban hành khung kiến trúc chính phủ điện tử TTXVN phiên bản 2.0.

b) Sửa đổi bổ sung các quy định về an ninh, an toàn thông tin TTXVN.

c) Xây dựng bộ tiêu chuẩn kết nối kỹ thuật trong toàn ngành nhằm đảm bảo khả năng kết nối và mở rộng các hệ thống thông tin của TTXVN và các đơn vị trực thuộc.

### **1.3 Hoàn thiện và phát triển Hạ tầng số**

a) Phát triển hạ tầng trên cơ sở hạ tầng sẵn có của ngành, bổ sung, nâng cấp trên cơ sở phù hợp nhu cầu kết nối, liên thông, đảm bảo sự đồng bộ giữa các hệ thống thông tin trong nội bộ ngành và với Chính phủ, các bộ, ngành và địa phương khác.

b) Phát triển, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật tại các trung tâm dữ liệu TTXVN đáp ứng sự tăng trưởng về thu thập, lưu trữ và xử lý dữ liệu.

c) Thiết lập hạ tầng điện toán đám mây riêng của TTXVN, chuyển đổi tài nguyên mạng, máy chủ, lưu trữ thành các dịch vụ đám mây, sẵn sàng ghép nối với nhiều đám mây để hình thành mô hình đám mây thống nhất, linh hoạt.

d) Xây dựng hệ thống huấn luyện-học máy dùng chung, làm nền tảng cho việc phát triển các mô hình, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động nghiệp vụ chuyên ngành thông tấn-báo chí.

e) Xây dựng các hệ thống nhận dạng hình ảnh, chuyển đổi tiếng nói- văn bản đa ngữ làm cơ sở cho việc phát triển các ứng dụng, các tính năng tự động trong thu thập, xử lý và phân phối thông tin của TTXVN.

f) Xây dựng Trung tâm điều hành thông tin thông minh của TTXVN làm cơ sở phát triển và nâng cao mô hình truyền thông hội tụ.

### **1.4 Phát triển dữ liệu số**

a) Tổ chức xây dựng CSDL dùng chung có khả năng định danh mọi tổ chức, cá nhân thuộc TTXVN, đảm bảo tính chính xác, tức thời, đáp ứng mọi yêu cầu trong công tác quản lý, điều hành và sản xuất, kinh doanh.

b) Phát triển mạnh mẽ các dữ liệu số trong toàn ngành, kết hợp phát triển hạ tầng kết nối với các hệ thống CSDL và các hệ thống thông tin quốc gia nhằm phục vụ nghiệp vụ báo chí dữ liệu.

c) Xây dựng các hệ thống thu thập dữ liệu độc giả làm cơ sở để phát triển các tính năng khuyến nghị thông tin, cá nhân hóa thông tin trên các kênh thông tin điện tử TTXVN.

d) Xây dựng ngân hàng dữ liệu thông tin và quản lý tư liệu ảnh quốc gia.

### **1.5 Phát triển nền tảng số**

a) Phát triển nền tảng phân phối thông tin hình ảnh và âm thanh thông minh của TTXVN (tương tác bằng giọng nói).

b) Xây dựng nền tảng hệ thống kiểm chứng thông tin quốc gia, phục vụ nhiệm vụ cải chính thông tin của TTXVN và kết nối thành dịch vụ cho xã hội.

c) Xây dựng nền tảng phân phối thông tin, tuyên truyền cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

### **1.6. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin**

a) Tổ chức lực lượng ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng;

b) Hoàn thành xây dựng trung tâm giám sát an toàn thông tin yTTXVN, kết nối, chia sẻ với Trung tâm an toàn không gian mạng quốc gia;

c) Thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin định kỳ cho các hệ thống thông tin của ngành.

d) Triển khai đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thông tin của đơn vị theo đúng cấp độ an toàn thông tin của hệ thống thông tin.

### **1.7 Hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số**

a) Tổ chức hợp tác sâu, rộng với các hãng thông tấn và tổ chức báo chí quốc tế lớn trên thế giới trong việc đào tạo, nghiên cứu, thử nghiệm và đầu tư các giải pháp về chuyển đổi số trong báo chí-truyền thông.

b) Khuyến khích hợp tác với các đơn vị khoa học, các công ty, nhóm cá nhân khởi nghiệp trong việc nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng và triển khai công nghệ mới, công nghệ thông minh trong hoạt động của ngành.

c) Ưu tiên bố trí ngân sách khoa học công nghệ cho các đề tài nghiên cứu về chuyển đổi số trong lĩnh vực báo chí-truyền thông.

### **1.8 Phát triển nguồn nhân lực**

a) Triển khai các chương trình đào tạo về lãnh đạo chuyển đổi số cho lãnh đạo các đơn vị trực thuộc TTXVN.

b) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động của TTXVN về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

c) Thúc đẩy công tác đào tạo chuyên sâu về CNTT cho đội ngũ kỹ thuật-công nghệ của TTXVN.

## **2. Phát triển TTXVN số**

a. Đẩy nhanh việc triển khai, phát triển Chính phủ điện tử TTXVN.

b. Phát triển và hoàn thiện các các hệ thống thông tin nghiệp vụ của các đơn vị nghiệp vụ; tạo lập hệ dữ liệu mở liên thông giữa các hệ nghiệp vụ cho phép dễ dàng phân tích, tổng hợp phục vụ điều hành, quản trị.

c. Khai phá ngân hàng dữ liệu Thông tấn quốc gia tạo dựng giá trị gia tăng với những trải nghiệm số.

### **3. Một số lĩnh vực cần ưu tiên chuyển đổi số tại TTXVN**

#### ***3.1 Chuyển đổi số trong quản trị, điều hành***

a. Hoàn thiện các thành phần trong CPĐT TTXVN phiên bản 2.0 đồng thời duy trì cập nhật Kiến trúc CPĐT hướng tới Chính phủ số trong tương lai.

b. Phát huy vai trò người đứng đầu nhằm đổi mới lề lối làm việc, cải cách hành chính.

c. Xây dựng hệ thống phân tích dữ liệu, tổng hợp dữ liệu nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác điều hành, quản lý cũng như xử lý nghiệp vụ phục vụ Lãnh đạo cũng như các đơn vị chức năng.

d. Hoàn thiện kết nối chia sẻ LGSP TTXVN & NGSP Quốc gia tạo lập kênh khai thác nguồn dữ liệu số quốc gia.

#### ***3.2 Chuyển đổi số trong phân phối và biểu diễn thông tin***

a) Phát triển mạnh mẽ các kênh thông tin âm thanh, hình ảnh của TTXVN trên các nền tảng, ứng dụng, thiết bị thông minh phổ biến của quốc tế; từng bước phát triển nền tảng phân phối thông minh của TTXVN (tương tác bằng giọng nói).

b) Tổ chức xây dựng nội dung các kênh phân phối thông tin lên các thiết bị IoT gia đình.

c) Đẩy mạnh việc xây dựng các ứng dụng truyền hình của lên các thiết bị TV thông minh, điện thoại thông minh, nhằm phù hợp đặc thù không sở hữu hạ tầng truyền dẫn và phân phối nội dung truyền hình của TTXVN.

d) Kiện toàn và mở rộng hệ thống thanh toán điện tử, kết nối đến các kênh thông tin TTXVN nhằm phát triển phương thức thu phí nội dung số.

e) Phát triển rộng các ứng dụng chatbot thông minh, giọng đọc nhân tạo đa ngữ trên các báo/trang thông tin điện tử TTXVN.

f) Chuẩn hóa và xây dựng các hệ thống kết nối đến các cơ quan thông tin đại chúng trong và ngoài nước.

g) Xây dựng các kênh chuyên tải nội dung TTXVN lên các nền tảng phân phối nội dung số phổ biến trong nước và quốc tế.

h) Xây dựng hệ thống đánh giá hiệu quả và độ lan tỏa thông tin TTXVN lên các hệ thống báo chí-truyền thông trong và ngoài nước.

i) Xây dựng các hệ thống biểu diễn thông tin đa phương tiện chuyên biệt của TTXVN như đồ họa tĩnh, động, tương tác, long form... phục vụ chung cho các kênh thông tin điện tử toàn ngành.

j) Xây dựng hệ thống phân tích và biểu diễn dữ liệu.

#### ***3.3 Chuyển đổi số trong thu thập thông tin***

a) Phát triển hệ thống thu thập hành vi độc giả trên các kênh thông tin điện tử TTXVN nhằm xác định nhu cầu thông tin, tăng khả năng cá nhân hóa nội dung và trải nghiệm cho độc giả.

b) Phát triển các mô hình thu thập thông tin từ mạng xã hội và các kênh thông tin khác nhằm phát hiện sự kiện, nhu cầu thông tin làm nguyên liệu cho hoạt động nghiệp vụ báo chí.

c) Hợp tác, kết nối, thu thập số liệu, dữ liệu từ các cổng thông tin của các tổ chức nhà nước, các CSDL, các hệ thống thông tin quốc gia, làm nguyên liệu cho các phân tích chuyên sâu và phát triển loại hình báo chí dữ liệu TTXVN.

### ***3.4 Chuyển đổi số trong xử lý và lưu trữ thông tin***

a) Xây dựng và tích hợp tính năng chuyển đổi tiếng nói-văn bản, nhận dạng chữ ký tự quang học (OCR), hỗ trợ dịch thuật, kiểm tra chính tả và các ứng dụng xử lý ngôn ngữ tự nhiên khác vào các hệ thống nghiệp vụ chung của toàn ngành.

b) Ứng dụng trí tuệ nhân tạo và học máy, phát triển các hệ thống hỗ trợ xử lý thông tin như: tự động phân loại, tóm tắt, từ khóa, tự động liên kết thông tin.

c) Phát triển hệ thống hỗ trợ tạo phụ đề đa ngữ cho tin tức dạng video.

d) Phát triển hệ thống nhận dạng nhân vật, đối tượng trong ảnh, video nhằm tăng khả năng phân loại, tìm kiếm, tránh lỗi biên tập cũng như phát triển các phương thức liên kết thông tin, dữ liệu.

e) Từng bước phát triển các công cụ hỗ trợ đánh giá, kiểm chứng thông tin hướng tới mục tiêu xây dựng Trung tâm kiểm chứng thông tin quốc gia.

f) Xây dựng các công cụ thống kê, đánh giá, hỗ trợ ra quyết định, theo dõi thông tin, bản đồ phóng viên... hướng tới mục tiêu xây dựng Trung tâm điều hành thông tin thông minh TTXVN.

## **III – KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước bao gồm chi thường xuyên, chi sự nghiệp và chi đầu tư phát triển của TTXVN.

- Kinh phí tự cân đối và huy động hợp pháp khác của các đơn vị sự nghiệp.

- Kinh phí từ các dự án, nhiệm vụ thực hiện theo hình thức hợp tác công tư, tài trợ, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể.

- Các nguồn huy động hợp pháp khác.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các đơn vị thông tin**

a) Chủ trì thực hiện các nội dung tuyên truyền về chuyển đổi số trên các kênh thông tin được phụ trách, phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực phụ trách theo thẩm quyền.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan, xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực phụ trách theo thẩm quyền.

## **2. Trung tâm Kỹ thuật thông tấn**

a) Làm đầu mối giúp Tổng giám đốc chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình này.

b) Làm đầu mối phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng văn bản, quy định, các tiêu chuẩn, quy chuẩn công nghệ thông tin và các kỹ thuật chuyên ngành.

c) Làm đầu mối xây dựng và phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số trong lĩnh vực chuyên ngành.

## **3. Trung tâm Tin học**

a) Làm đầu mối xây dựng, triển khai CPĐT TTXVN và các kế hoạch chuyển đổi số trong công tác điều hành, quản trị.

b) Làm đầu mối phối hợp với Văn phòng TTXVN xây dựng danh mục chỉ tiêu phát triển, hệ thống báo cáo thống kê phục vụ công tác kế hoạch, quản lý ngành.

## **4. Ban Kế hoạch Tài chính**

a) Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Kỹ thuật Thông tấn, Trung tâm Tin học xây dựng các chính sách, cơ chế tài chính cho ứng dụng, phát triển CNTT.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thông tin xây dựng các chính sách, cơ chế tài chính cho công tác tuyên truyền về chuyển đổi số.

c) Tham mưu, đề xuất với Tổng giám đốc về phân bổ nguồn vốn bảo đảm kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình.

## **5. Văn phòng**

Phối hợp với Trung tâm Tin học tin xây dựng, triển khai các nhiệm vụ về hiện đại hóa hành chính và quản trị thông minh tại TTXVN.

## **6. Ban Thư ký biên tập và Quan hệ đối ngoại**

Làm đầu mối, phối hợp với Trung tâm Kỹ thuật Thông tấn thực hiện các nội dung hợp tác quốc tế trong chương trình này.

## **7. Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ Thông tấn**

a) Phối hợp với các đơn vị trong và ngoài TTXVN, xây dựng chương trình đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ liên quan đến chuyển đổi số.

b) Triển khai các chương trình đào tạo về lãnh đạo chuyển đổi số cho lãnh đạo các đơn vị trực thuộc TTXVN.

## **8. Các đơn vị trực thuộc khác**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực phụ trách theo thẩm quyền./.